

LÊ HỮU KHÓA

VANG

(thi luận)



Anthropol-Asie

VANG

Vang vang trời vào xuân

THANH TÂM TUYỀN

Vang vang đất kêu oan

LÊ HỮU KHOÁ



VANG ĐI! VANG NỮA!

Vang đi tiếng chuông trời gọi đời

Vang nữa tiếng chuông đời réo người

Vang đi tiếng chuông người gào tình

Vang nữa tiếng chuông tình vỡ bùng tim.



TÂM SỰ CÙNG NHAU

*Tâm sự cùng nhau để mỗi nỗi niềm riêng
như những đám mây lạ biết bay về cùng một chân trời.
Tâm sự cùng nhau để mỗi nỗi lo riêng
như những nếp nhăn lạ biết tụ về cùng một nhân diện từ chồi khóc!*



A night street scene in Vietnam, illuminated by glowing red lanterns. In the foreground, a man wearing a light blue shirt and a grey cap looks towards the camera. In the background, a person wearing a traditional conical hat (nón lá) is riding a bicycle. The scene is framed by large, white, textured decorative elements on the left and right sides.

QUÊ HƯƠNG ƠI

Quê hương ơi! sao còn người ngồi sát đất

Quê hương ơi! sao còn kẻ còm lưng đập

Quê hương ơi! sao dân tộc là dân đen

Quê hương ơi! con là bụi đời hay oan hồn?



VẠN

*Vạn đèo vẫn tìm lại quê hương
Vạn xuân vẫn tìm lối tổ tiên
Vạn nẻo vẫn tìm mạch giống nòi
Vạn kiếp vẫn tìm tình dân tộc.*





DÙ TRỜI KHUYẾT

*Dù trời khuyết nhưng nhân tâm còn ấm nhân tính
Dù trời cạn nhưng nhân vị còn bết nhân bản
Dù trời voi nhưng nhân đức còn bông nhân ái
Dù trời khô nhưng nhân nghĩa còn cởng nhân hậu*

LÒNG VẪN TRẮNG

*Lòng vẫn trắng như mây trời ảm tự do
Lòng vẫn trắng như chim trời say tự quyết
Lòng vẫn trắng như sao trời sáng tự chủ
Lòng vẫn trắng như giông trời công tự tin.*





RỤNG

*Trăng rụng xuống lòng quê hương
Lá rụng ngang đời lạ dân tộc
Gió rụng tràn oan kiếp đồng bào
Sao rụng ngập nhân hậu tổ tiên.*

LÒNG VẪN TRẮNG

*Lòng vẫn trắng như mây trời ãm tự do
Lòng vẫn trắng như chim trời say tự quyết
Lòng vẫn trắng như sao trời sáng tự chủ
Lòng vẫn trắng như giông trời cồng tự tin.*



MẮT

*Mắt đợi con đò quanh quần vương quê hương
Mắt chờ con thuyền quay quắt dựa tổ tiên
Mắt đợi con đò lần thân cùng dân tộc
Mắt chờ con thuyền thân thờ sâu nòi giống.*



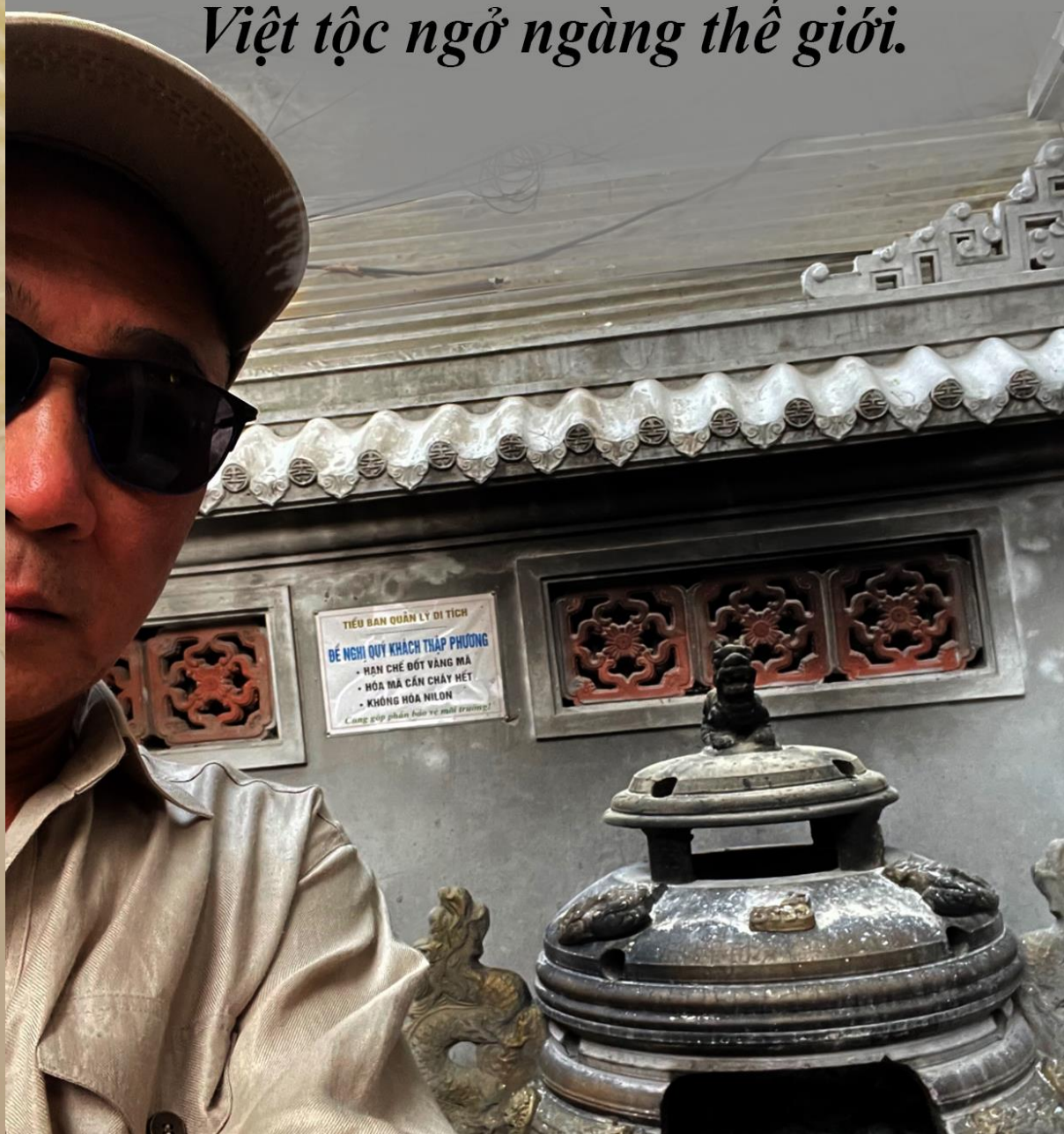
VIỆT TỘC

Việt tộc viết sử ven bờ

Việt tộc mất mạng ngoài khơi

Việt tộc vẽ sử ven biên

Việt tộc ngỡ ngàng thế giới.



ĐỘC ... TÀI

Độc tài diệt chân tài

Độc trị hủy thực tài

Độc tôn vùi nghệ tài

Độc đảng chôn thiên tài.



DÂN

Dân nghèo trong kiếp lao nô

Dân tử trong phận tỳ nô

Dân hèn trong đời nô bộc

Dân oán trong nghiệp lao lý.



ĐẢNG THỂ.

*Đảng thể thân đất nước
Đảng thể phận dân tộc
Đảng thể kiếp giống nòi
Đảng thể sử tổ tiên.*



TÀ

Tà ngữ tạo tà ngôn

Tà lý sinh tà luận

Tà dạng lộ tà diện

Tà quyền để tà đảng.





HÒ ƠI

*Hò ơi! dân tộc lạc đường
Hò ơi! giống nòi làm lối
Hò ơi! đất nước bùn đen
Hò ơi! tổ tiên kêu oan.*

ĐỘC BIỂNG

*Độc tài biểng nhất hoá dân tộc
Độc trị biểng lười hoá đồng bào
Độc tôn biểng hoạ hoá giống nòi
Độc đảng biểng nhục hoá tổ tiên.*



ĐÓ ĐÂY

*Đó dân lành lo, đây dân oan oán
Đó dân hiền buồn, đây dân đen hận
Đó dân tộc suy, đây đồng bào kiệt
Đó tổ quốc tan, đây tổ tiên thán.*





NHÂN CỦA NHÂN.

*Đặt nhân thể trên thêm nhân vị
Treo nhân sinh trên tường nhân bản
Móc nhân gian trên mái nhân nghĩa
Cột nhân kiếp trên vách nhân tâm.*



TIẾNG CHÀY KHUA

*Tiếng chày khua tình dân đen
Tiếng chày khua nỗi dân oan
Tiếng chày khua kiếp bụi đời
Tiếng chày khua phận oan hồn.*



TIẾNG VƠI ...TIẾNG ĐẦY

*Tiếng vơi tình dân tộc nghĩa đồng bào
Tiếng đầy gọi nhau màn trời chiếu đất
Tiếng vơi thương nòi yêu nước
Tiếng đầy gào nhau cơm thừa canh cặn.*

A photograph of a man in a cap looking at a traditional Chinese building with hanging lanterns. The man is in the bottom left corner, looking towards the camera. The background is a dark, traditional Chinese building with several hanging lanterns. The text is overlaid on the image.

BUỒN CHĂNG?

Buồn chăng họa màn trời chiếu đất ?

Buồn chăng nạn đầu đường xó chợ?

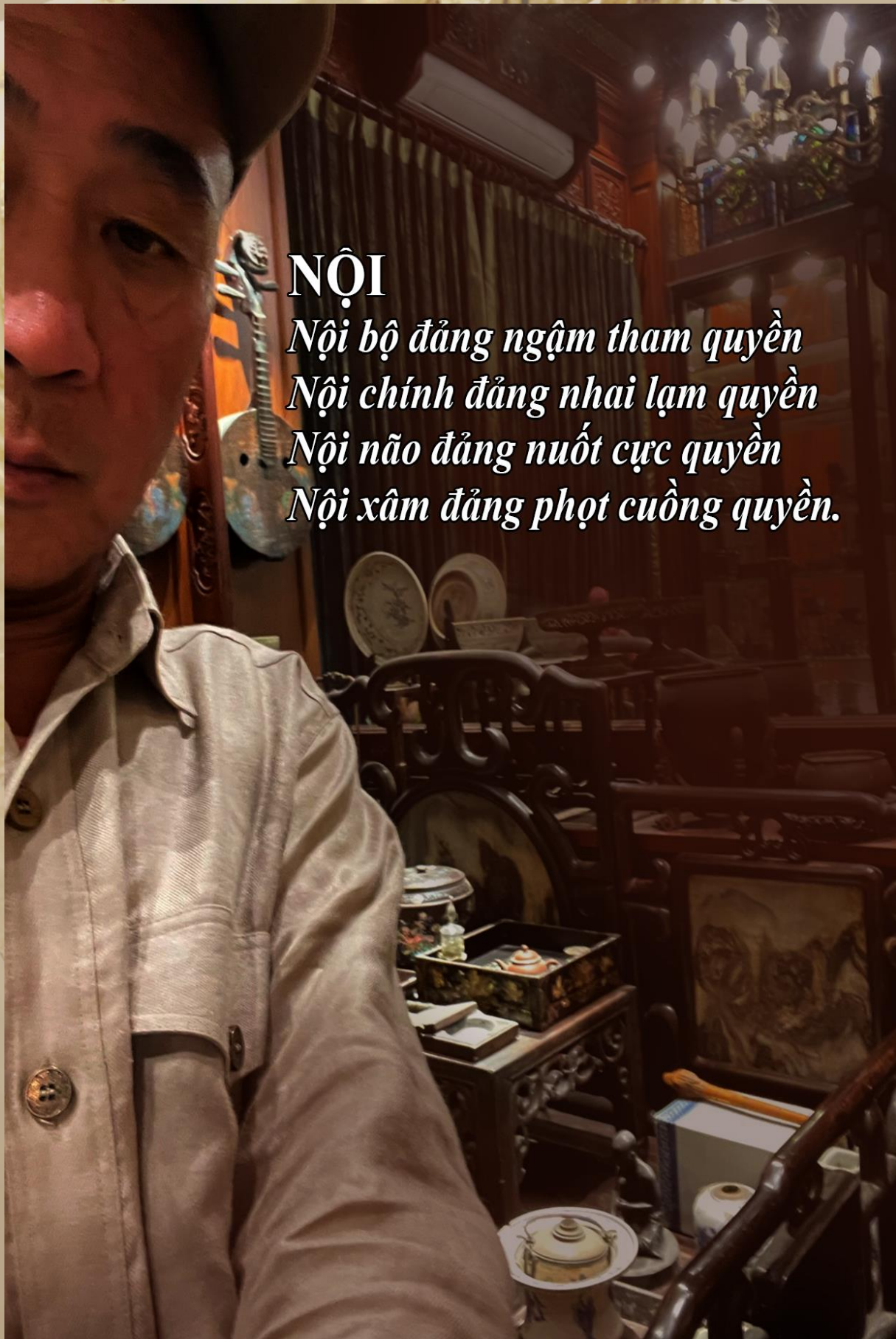
Buồn chăng hoạn cơm thừa canh cặn?

Buồn chăng phận sống nay chết mai?



LOANG NÚT

*Đường loang nứt dân tộc mất nhân bản
Đòi loang nứt đồng bào xa nhân vị
Núi loang nứt giống nòi mất nhân đức
Lòng loang nứt nhân phẩm lạc nhân quyền.*



NỘI

Nội bộ đảng ngậm tham quyền

Nội chính đảng nhai lạm quyền

Nội não đảng nuốt cực quyền

Nội xâm đảng phọt cuồng quyền.

LỄ & THÓI

*Lễ đảng ô dù quý bôi trơn
Thói đảng chống lưng mền lót tay
Lễ đảng sân sau chuộng phong bì
Thói đảng quan hệ yêu tiền tệ.*



LÒNG NGƯỜI

Lòng người chọn nhân tâm

Lòng người tuyển nhân từ

Lòng người chuộng nhân nghĩa

Lòng người bầu nhân quyền.



NIỆM

*Ý niệm đường đi nhân trí
Khái niệm nẻo về nhân trí
Quan niệm ghềnh thác nhân bản
Kỷ niệm trầm luân nhân vị.*



BỘ

Bộ lễ đảng bày nịnh hót

Bộ binh đảng trưng bạo lực

Bộ hình đảng áp án oan

Bộ tham đảng lén vợ vét.



Ở

Độc quyền xin ở trợ tham quyền
Lạm quyền xin ở nhờ lộng quyền
Cực quyền xin ở đậy cường quyền
Ma quyền xin ở chui quỷ quyền.



THẬT...

*Ngồi thật yên để thấy nhân tính đi về
Thở thật sâu để thông nhân tri đi tới
Nghe thật kỹ để thấu nhân tâm đi xa
Nói thật thương để thấm nhân nghĩa đi mãi.*



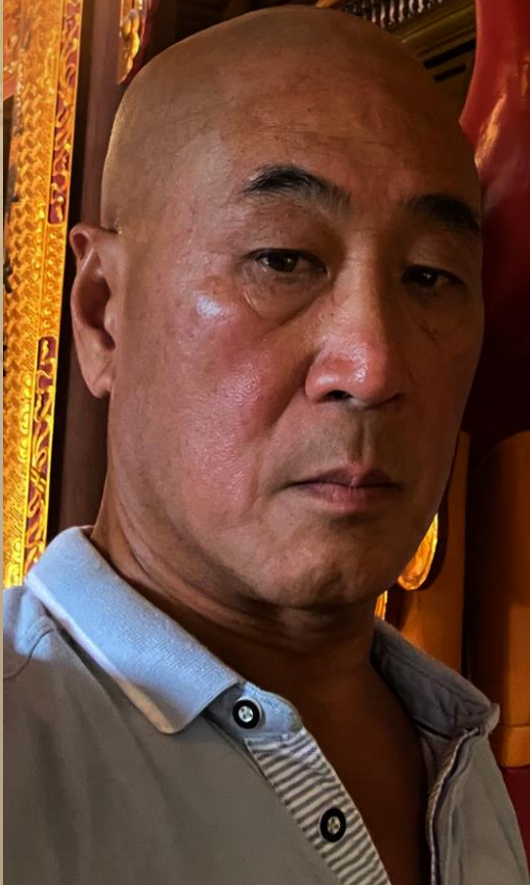
NIỆM.

Vô niệm trong nhân vị cô lễ

Nhất niệm trong nhân bản cô đơn

Quán niệm trong nhân lý cô độc

Chánh niệm trong nhân tính cô sâu.



THƯƠNG

*Thương đời còn oan khiên
Thương người còn oan nghiệp
Thương tình còn oan trái
Thương thân còn oan kiếp.*



MẮT

Mắt nhìn không thấy nổi khổ đồng loại

Mắt nhìn không thông niềm đau đồng bào

Mắt nhìn không thấu oan khiên đồng cam

Mắt nhìn không thấm oan nghiệp đồng thuyền.



SỰ THẬT

Sự thật của lý trí theo nhân lý biết soi

Sự thật của trí tuệ theo nhân tri biết xét

Sự thật của tuệ giác theo nhân hậu biết sáng

Sự thật của lương tri theo nhân phẩm biết xử.



TÔN THƯƠNG

*Bạo quyền tôn thương nhân tâm đồng bào.
Tà quyền tôn thương nhân bản dân tộc
Ma quyền tôn thương nhân đạo giống nòi
Quý quyền tôn thương nhân đức tổ tiên.*



BƯỚC TỚI

Bước tới trên ở đây, đi về phía sự thật

Bước tới trên bây giờ, chạy về phía chân lý

Bước tới trên hiện tại, trườn về phía lẽ phải.

Bước tới trên nhân kiếp, phóng về phía chính nghĩa.



NHÀ THƯƠNG

Nhà thương ẵm nan bệnh

Nhà thương bế nan lòng

Nhà thương bồng nan giải

Nhà thương cồng nan kiếp.

(Cứ tiếp tục gọi bệnh viện là nhà thương)



HIỆN TẠI

Xem hiện tại bằng nhân tri

Xét hiện tại bằng nhân tâm

Xử hiện tại bằng nhân phẩm

Xuất hiện tại bằng nhân quyền.



THỜI KHẮC

*Quá khứ ghênh thác đầy đũa đưa đồ nát
Hiện tại giông ba suy quy nã bộ
Tương lai lối bão vùi lấp nhân hậu
Viễn ảnh ngọn gió sắc nhọn âu lo.*



HIỆN THỰC

Thấy hiện thực bằng nhân tri

Thấu hiện thực bằng nhân vị

Thâm hiện thực bằng nhân bản

Thương hiện thực bằng nhân nghĩa.



AN HIỆN

An trong hiện cảnh bằng lý trí

An trong hiện tại bằng trí tuệ

An trong hiện trạng bằng tuệ giác

An trong hiện nạn bằng tình nghĩa.



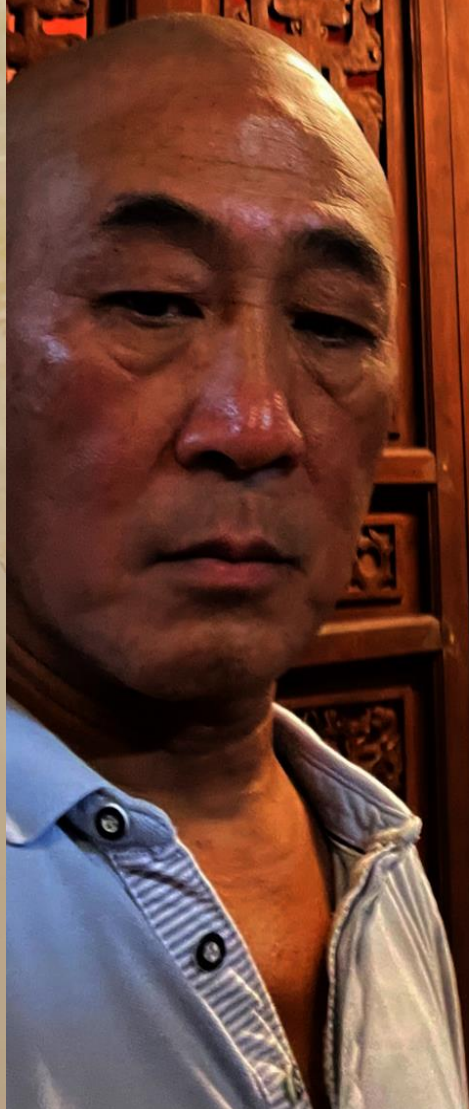
LO... TỰ ĐÁNH

Lo âu tự đánh lạc tôi

Lo buồn tự đánh rơi mình

Lo sợ tự đánh mất ta

Lo ra tự đánh tan đời.



NGHE

Nghe dân lành kêu nghèo

Nghe dân hiền kêu khổ

Nghe dân đen kêu than

Nghe dân oan kêu oan...



HẠNH

*Hạnh ngộ có nhân diện tươi
Hạnh phúc có nhân dạng mát
Hạnh ngộ có nhân cách vui
Hạnh phúc có nhân hành cười.*



CÁNH TAY

Cánh tay che cả thân

Cánh tay bọc cả tình

Cánh tay nâng cả đời

Cánh tay vượt cả kiếp.



TU

Tu tập vì sự thật không bỏ đời

Tu luyện vì chân lý không bỏ người

Tu tâm vì lẽ phải không bỏ đồng bào

Tu sâu vì tuệ giác không bỏ đồng loại.



CHÂN

*Chân dung người ảo ảnh
Chân tướng người ảo giác
Chân chất người ảo vọng
Chân thật người ảo tưởng.*





LỜI
Lời tình mỹ ngữ
Lời yêu ái ngôn
Lời thương mát dạ
Lời nghĩa yên tâm.

CƯỚP

*Đảng dạy cướp chính quyền để sáng chế độc quyền.
Đảng dạy trộm, cắp, cướp, giết để sáng lập dân đen
Đảng dạy cướp của giết người để sáng tác dân oan.
Đảng dạy cướp đêm lẫn cướp ngày để sáng tạo độc trị.*



SÀU MUỘN

Sầu muộn: sầu trễ sau quá khứ

Sầu muộn: sầu sâu sau hiện tại

Sầu muộn: sầu dài sau tương lai

Sầu muộn: sầu rộng sau nhân kiếp.





CON HỎI THẦY

Con hỏi thầy cách đối nhân bằng nhân tâm?

Con hỏi thầy cách xử thế bằng nhân lý?

Con hỏi thầy cách ứng xử bằng nhân đạo?

Con hỏi thầy cách tu thân bằng nhân quyền?

OAN.

Một ngày oan án: oan uất động đất

Một năm oan án: oan nghiệt ngất trời

Một đời oan án: oan khiên ngập kiếp

Một kiếp oan án: oan hận nhân hậu.



DŨNG

*Dũng cảm ôm thử thách
Dũng khí bồng thăng trầm
Dũng tiết công trâm luân
Dũng kiếp ẫm nhân hậu.*





ĐÁNH

*Đánh để xác chứng nhân tâm
Đánh để minh chứng nhân đạo
Đánh để thực chứng nhân quyền
Đánh để luận chứng nhân hậu.*

THANH...BAN

*Thanh khiết thể lực ban mai
Thanh bạch trí lực ban trưa
Thanh đạm tâm lực ban chiều
Thanh bản nội lực ban đêm.*





TÌNH SỬ

*Tình sử ẫm thềm khát ái ân
Tình sử bể thềm muốn ái dục
Tình sử bông thềm hưởng ái ngộ
Tình sử công thềm sâu ái hạnh.*

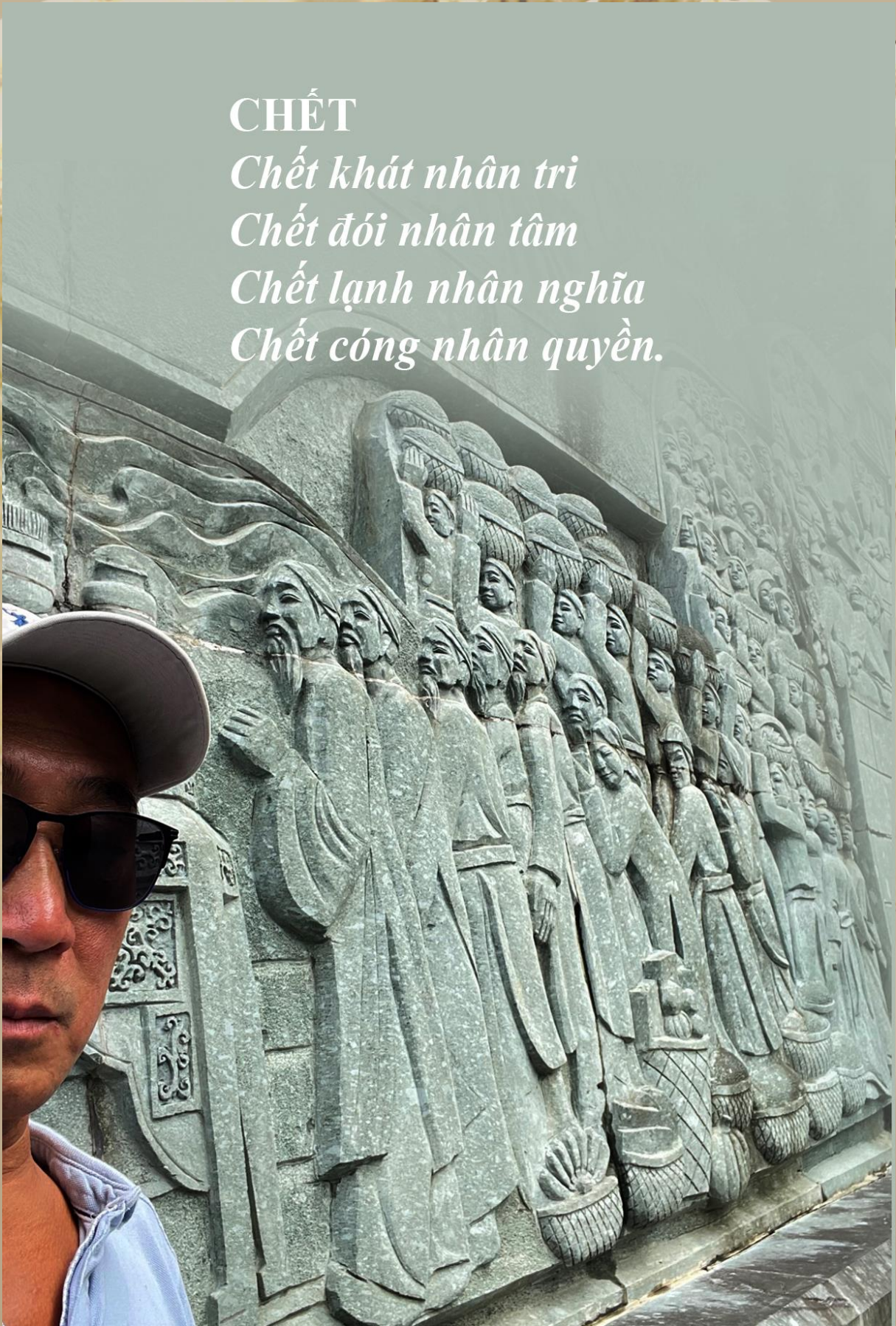
TUỆ KIẾP.

*Chọn lý trí để dọn đường cho trí tuệ
Tuyển trí tuệ để mở đường vì tuệ giác
Lọc tuệ giác để rộng đường qua tuệ luận
Soi tuệ luận để dài đường trong tuệ kiếp.*



CHẾT

*Chết khát nhân tri
Chết đói nhân tâm
Chết lạnh nhân nghĩa
Chết công nhân quyền.*



ỨNG MỘNG

*Nhân tính ứng mộng bằng nhân ái
Nhân ái ứng mộng bằng nhân tâm
Nhân tâm ứng mộng bằng nhân từ
Nhân từ ứng mộng bằng nhân nghĩa.*



KHỔ & ĐAU

Kẻ tạo ra nỗi khổ: bạo quyền

Đứa làm ra niềm đau: quý quyền

Đám chế ra bạo quyền: độc quyền

Bè sinh ra quý quyền: đảng quyền.



SÀU MUỘN

Sầu muộn: sầu trễ sau quá khứ

Sầu muộn: sầu sâu sau hiện tại

Sầu muộn: sầu dài sau tương lai

Sầu muộn: sầu rộng sau nhân kiếp.



ĐẦU ĐỘC

Đầu độc thân bằng tà lực

Đầu độc tâm bằng tà khí

Đầu độc trí bằng tà ngôn

Đầu độc kiếp bằng tà kiến.



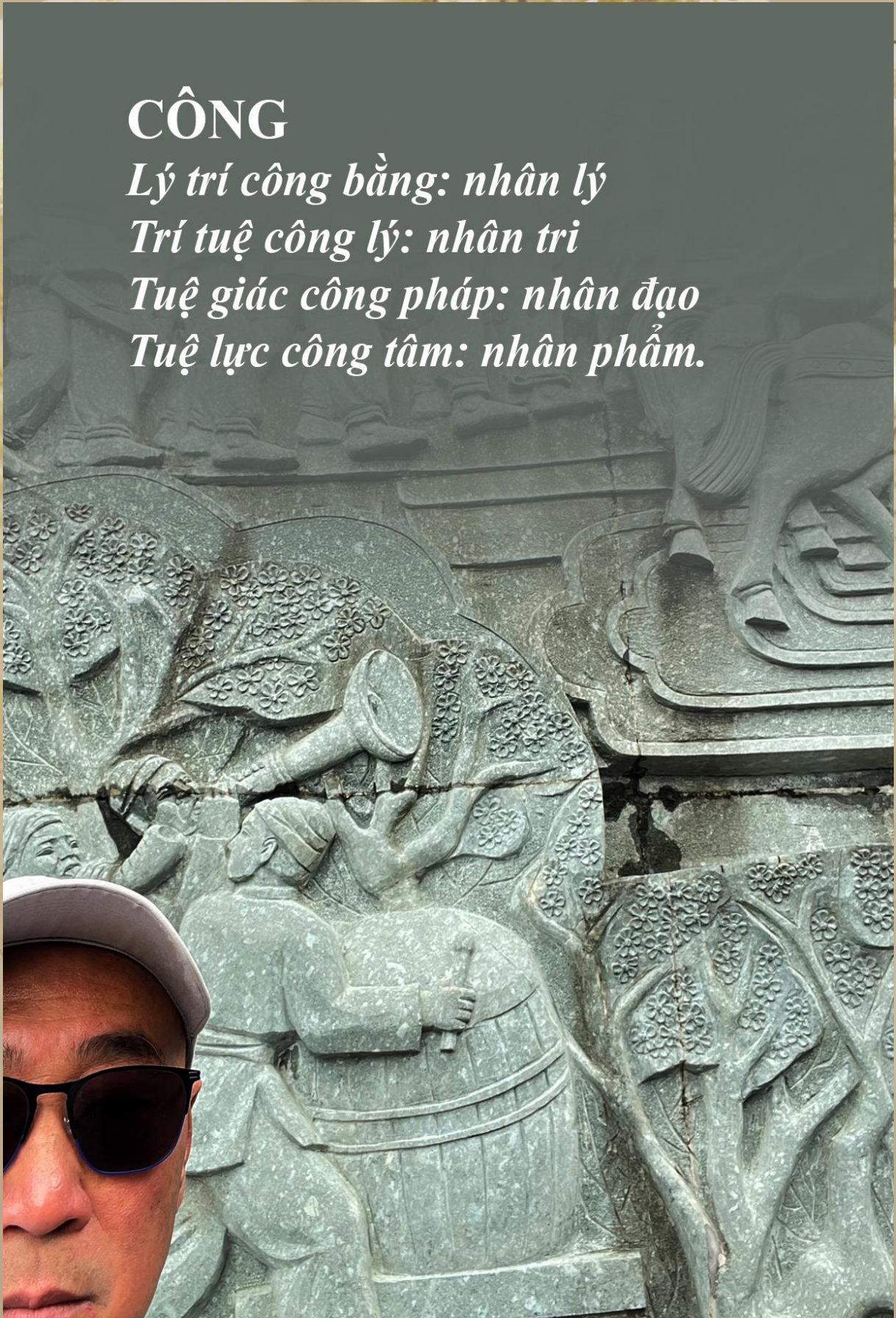
CÔNG

Lý trí công bằng: nhân lý

Trí tuệ công lý: nhân tri

Tuệ giác công pháp: nhân đạo

Tuệ lực công tâm: nhân phẩm.



PHẬT TÂM?

Phật tâm có buông dân oan?

Phật tâm có bỏ dân đen?

Phật tâm có quên dân tộc?

Phật tâm có mù dân bụi?



PHẬT TUỆ?

Phật tuệ có ẵm công lý trước bạo quyền?

Phật tuệ có bồng công luật trước tà quyền?

Phật tuệ có bẻ công pháp trước quý quyền?

Phật tuệ có chống công quyền trước ma quyền?



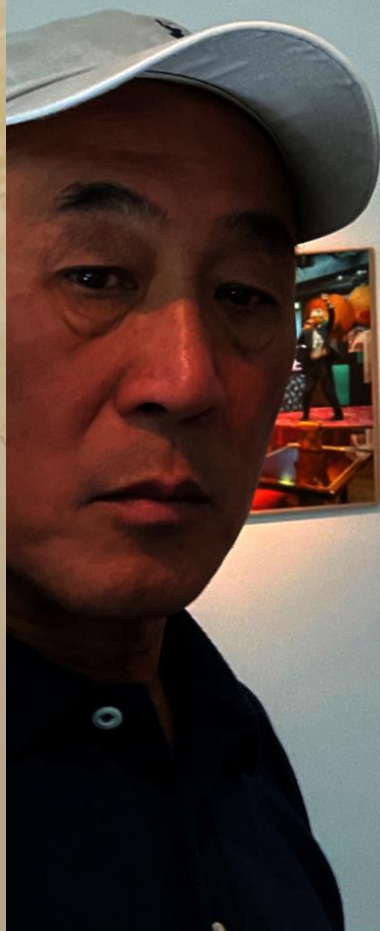
PHẬT NGƯỜI

Phật là người biết tham, sân, si?

Phật là người biết ái, yêu, dục?

Phật là người biết tình, thương, nghĩa?

Phật là người biết loài người hay loại người?



SỰ NGHIỆP TỰ DO

Sự nghiệp tự do đau đớn nhân phẩm

Sự nghiệp tự do thao thức nhân quyền

Sự nghiệp tự do trần trở nhân bản

Sự nghiệp tự do trần trọc nhân tính.



QUÂN

*Quân đội đảng say tham cấp
Quân lực đảng đắm tham những
Quân sự đảng hèn trước giặc
Quân quyền đảng điếm nhục quyền.*



THUẾ

*Thuế má đảng đập dân đen
Thuế hàng đảng vùi dân lành
Thuế đường đảng xua dân nghèo
Thuế thân đảng chôn dân oan.*



BỘ

Bộ lễ đảng chuộng nịnh hót

Bộ binh đảng bày bạo lực

Bộ hình đảng áp án oan

Bộ tham đảng múa cuồng quyền.



CHỦ SỰ

Chủ sự ác chuộng thanh trừng

Chủ sự độc mền công an

Chủ sự hiểm yêu mưu hèn

Chủ sự thâm chiu kế bần.



ĐẠI & TIỂU

*Đại triều ác cụng chén với bạo lực
Tiểu triều đánh chén với tham nhũng
Đại triều say sưa với độc đảng
Tiểu triều tham đắm với độc quyền.*



望
旗
聞
鼓
相

午辰甲

全

CHỦ SỰ

Chủ sự ác chuộng thanh trừng

Chủ sự độc mền công an

Chủ sự hiềm yêu mưu hèn

Chủ sự thâmm chịu kế bần.



LÒNG DÂN

Lòng dân nhòm tởm ý đảng

Lòng dân tởm lợm ý tham

Lòng dân lợm giọng ý tà

Lòng dân nôn tởm ý ác.



GIẶC MÙA

Giặc mùa cướp chính quyền mùa dân đói

Giặc mùa cải cách quyền mùa dân hoang

Giặc mùa xây dựng quyền mùa dân dại

Giặc mùa giữ độc quyền mùa dân hư.



THƯA TỔ TIÊN

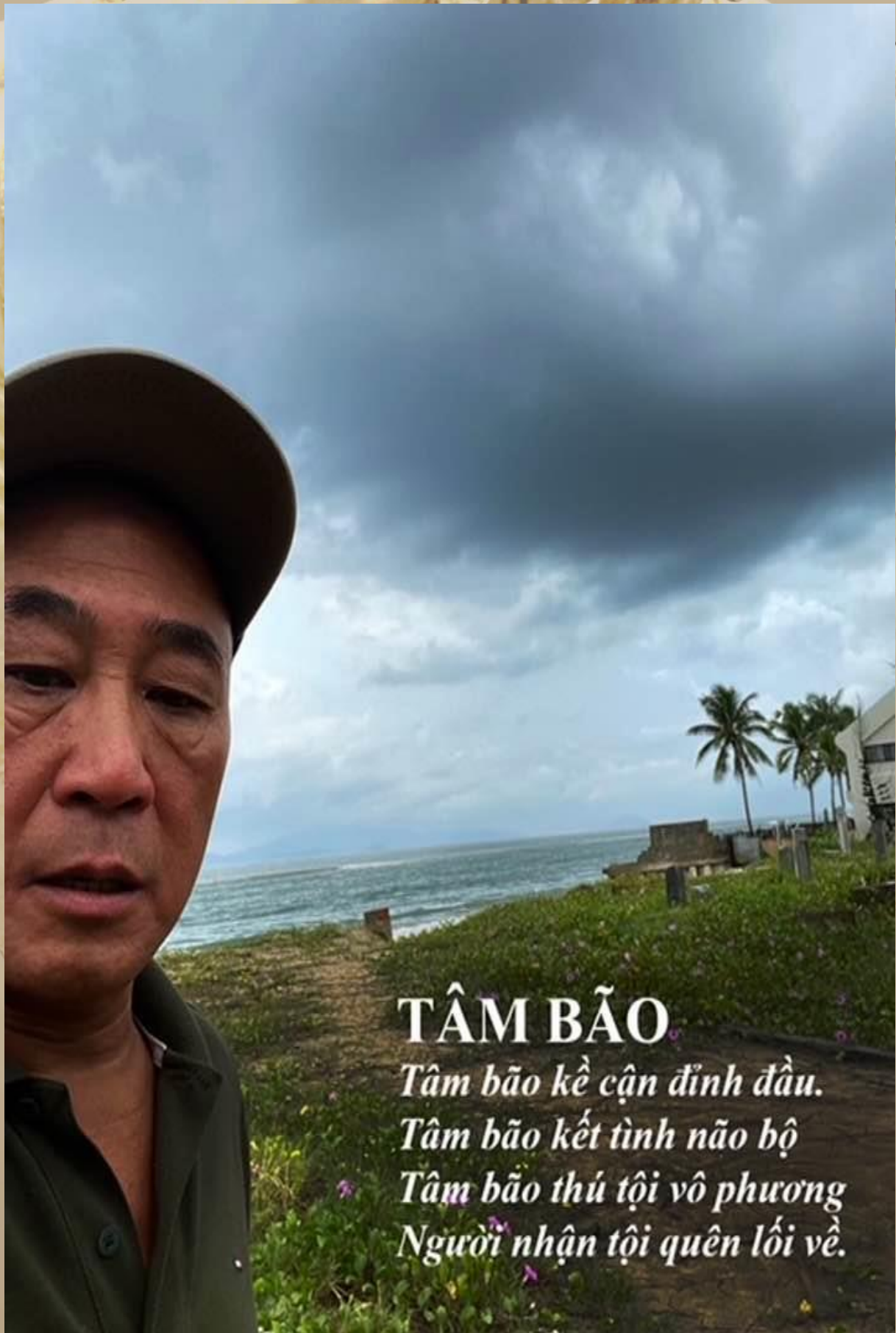
Thừa tổ tiên huyết thống: con vẫn chưa về được.

Thừa tổ tiên tâm linh: con vẫn xa quê nhà.

Thừa tổ tiên học thuật: con vẫn lạc đường đây.

Thừa tổ tiên rông tiên: con sao còn kiếp bụi?





TÂM BẢO

*Tâm bảo kề cận đỉnh đầu.
Tâm bảo kết tình não bộ
Tâm bảo thú tội vô phương
Người nhận tội quên lối về.*

VƯỜN NHÀ

*Vườn nhà có móng sâu tình nghĩa, không ai phải bị biệt tăm
Vườn nhà có nền thắm sâu vừa thích mưa vừa ham nắng
Vườn nhà có vách mong manh chờ tâm sự miên mang.
Vườn nhà có mái thấp để mọi người được bằng nhau.*



Rợ

Man rợ có thể chiếm nhân tính

Mọi rợ có thể nuốt nhân bản

Hoang rợ có thể vùi nhân vị

Nhưng rợ vẫn chưa dìm được nhân quyền!





Thừa tổ Aristote,

Ơn tổ dạy con trong tình bạn ngập tình thương

Ơn tổ chỉ con trong tình bạn tràn tình chung

Ơn tổ bảo con trong tình bạn thừa tình sâu .

Ơn tổ nhắc con trong tình bạn trào tình nghĩa.

LÊ HỮU KHÓA

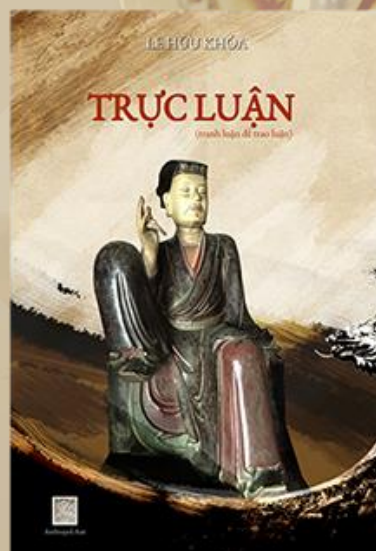
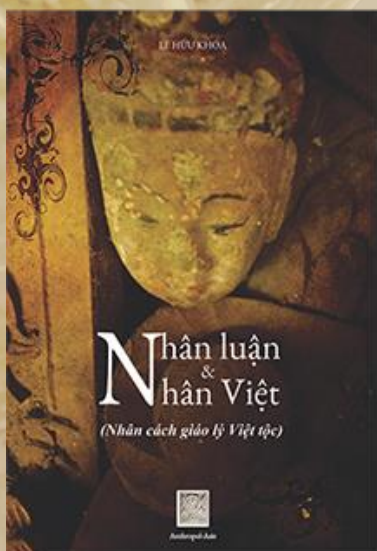
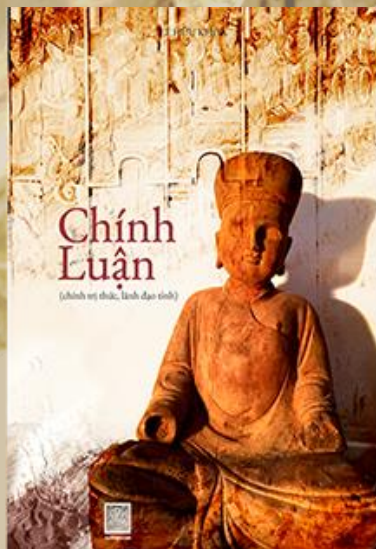
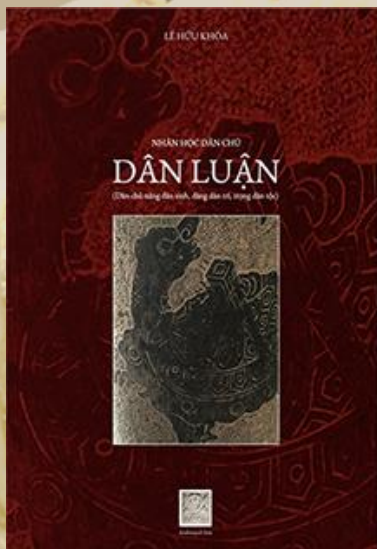
THƯ MỤC & THƯ LUẬN

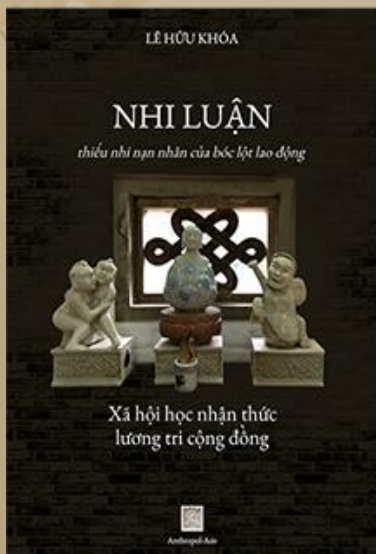
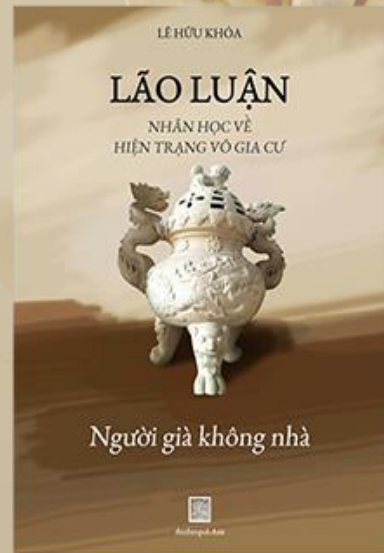
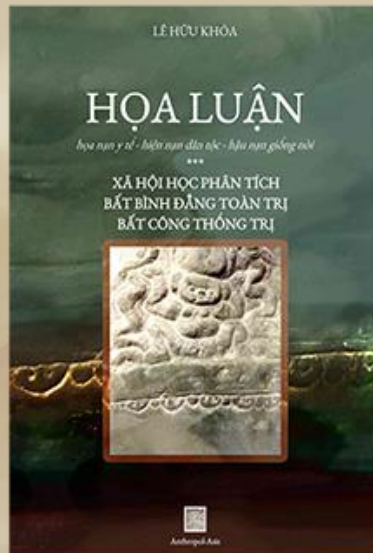
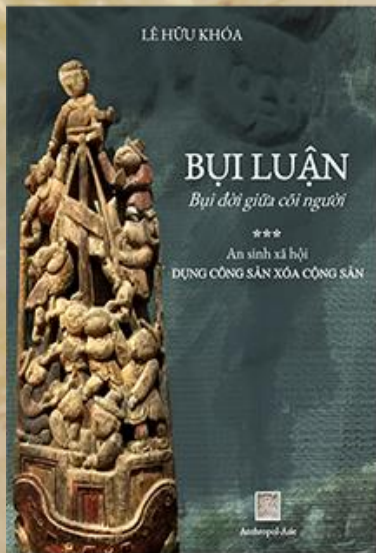
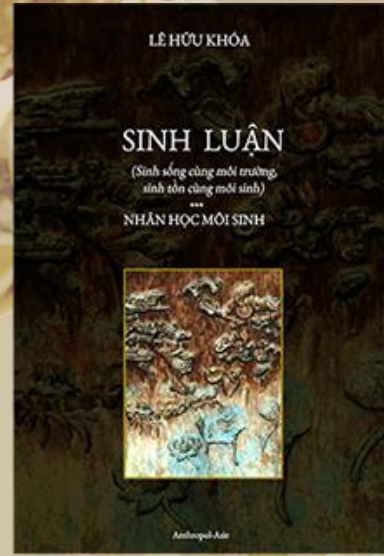


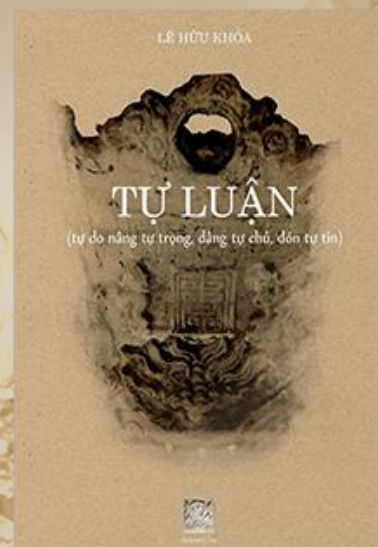
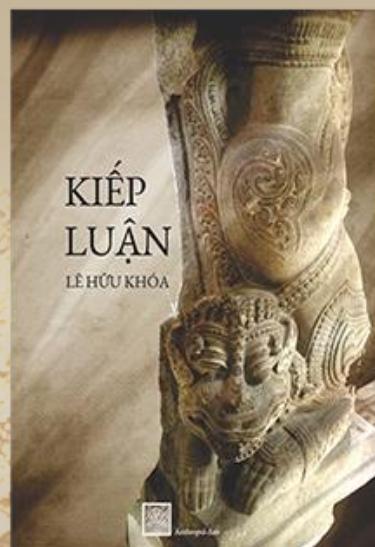
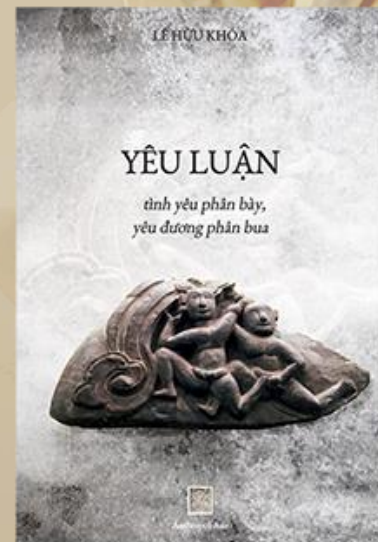
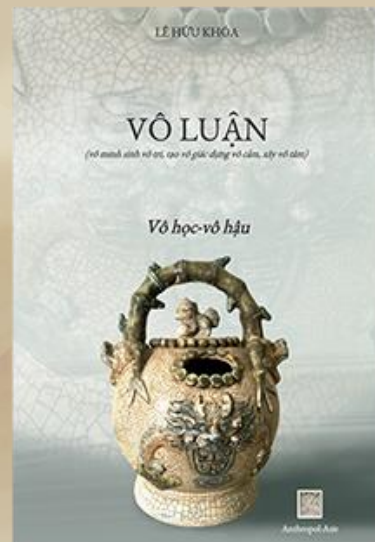
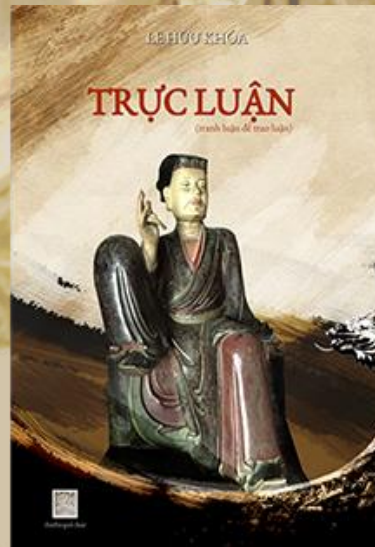
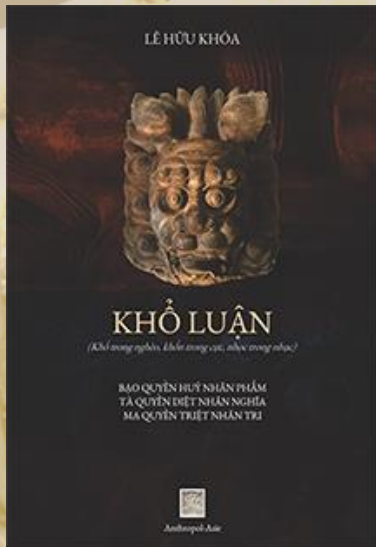
Anthropol-Asie



***PHƯƠNG
PHÁP
LUẬN***

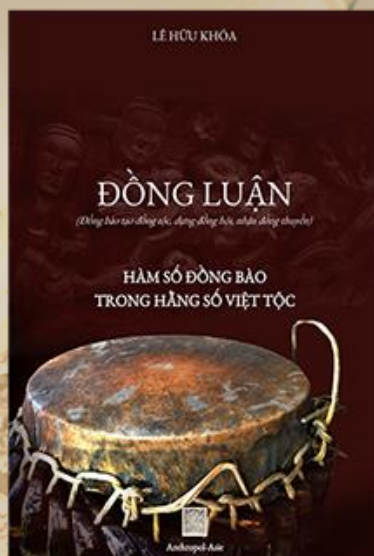
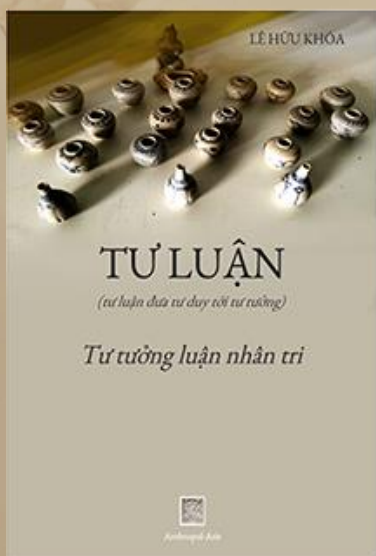
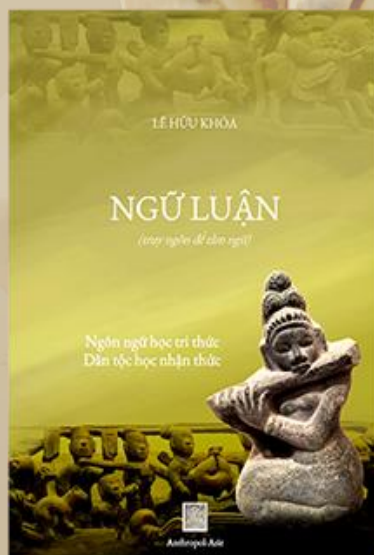
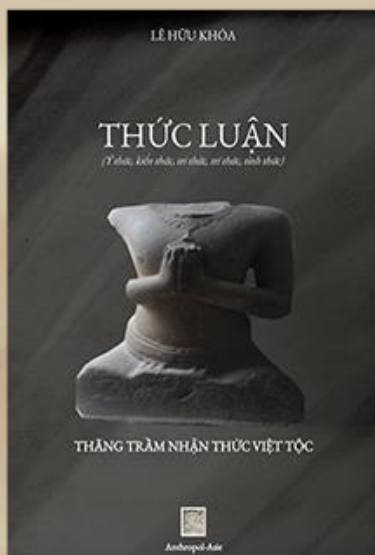
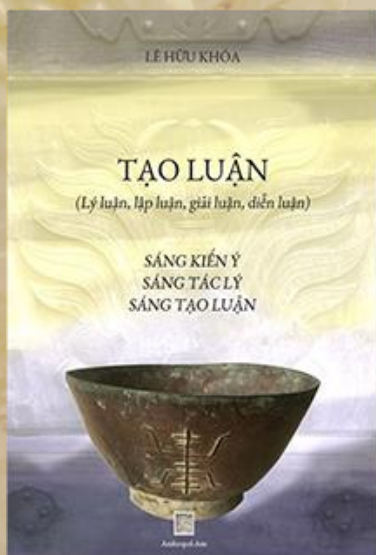
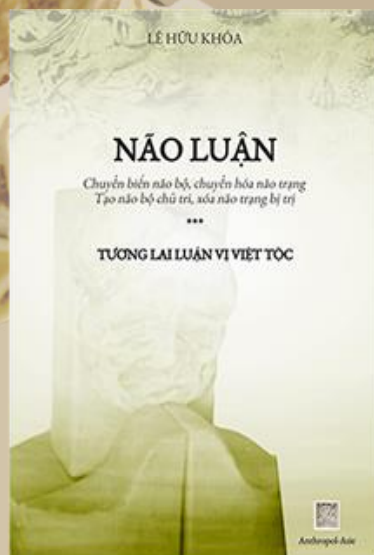
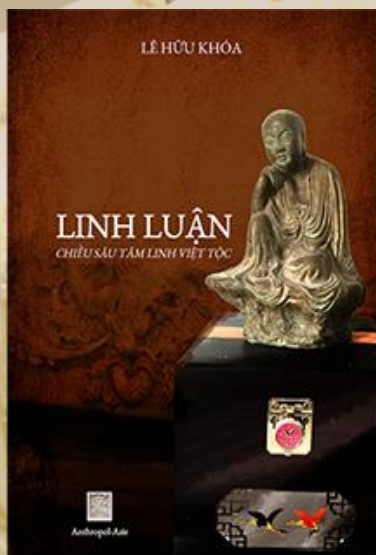


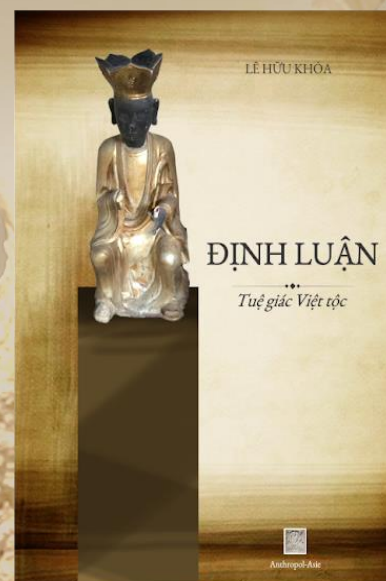
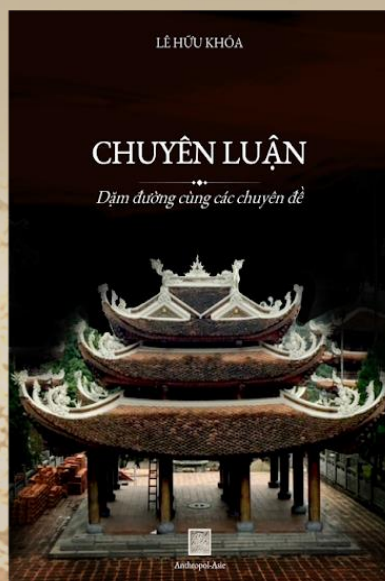
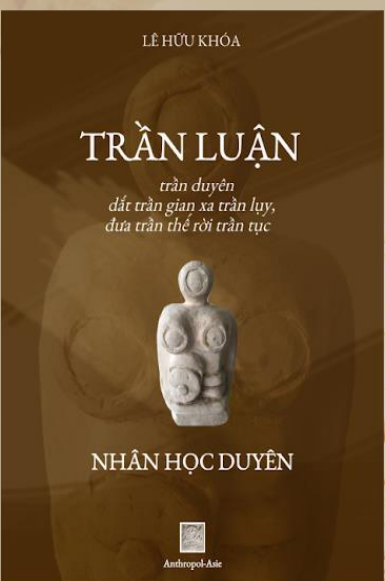
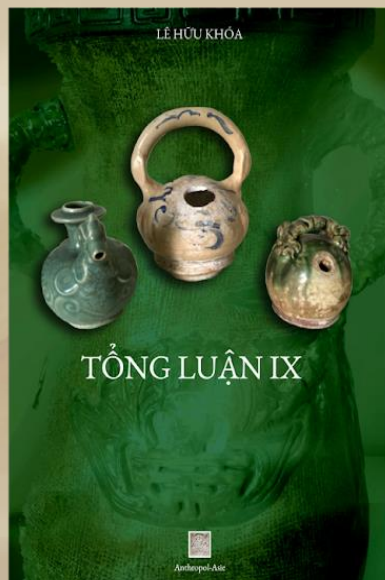
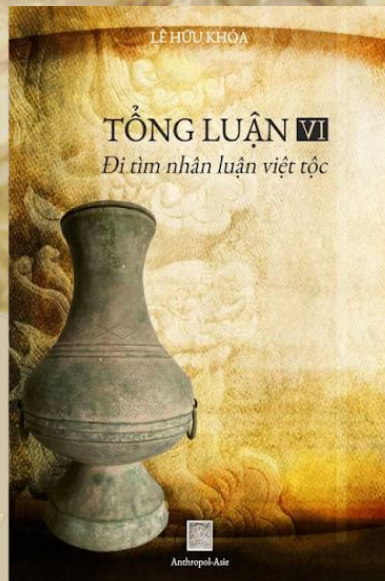


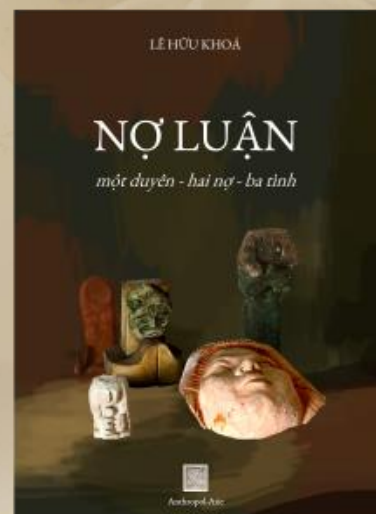
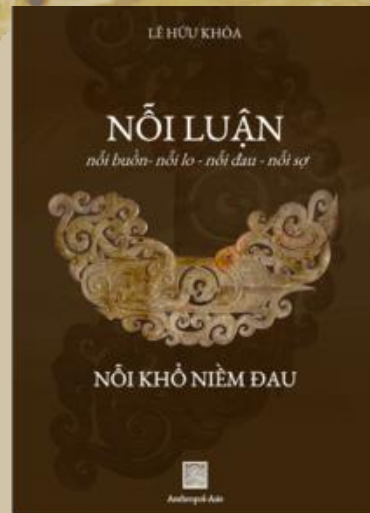




***LÝ
THUYẾT
LUẬN***

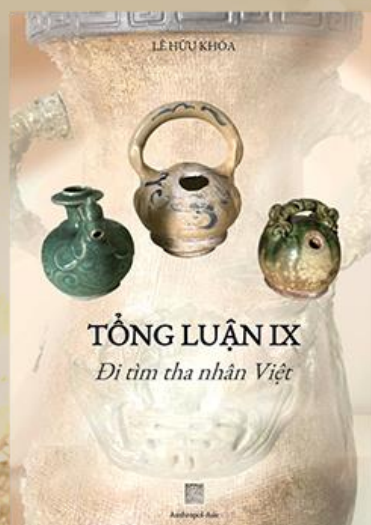
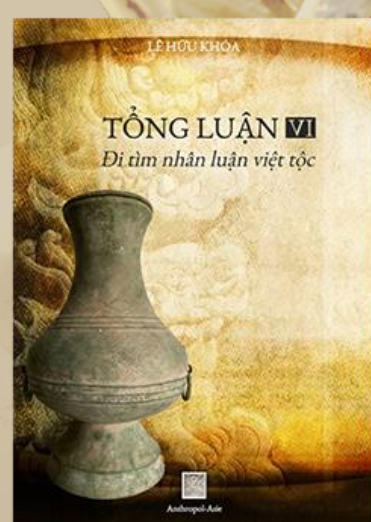
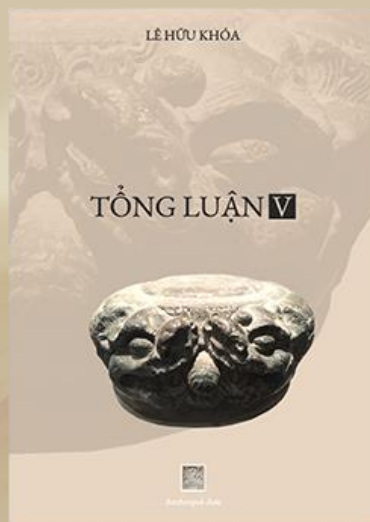
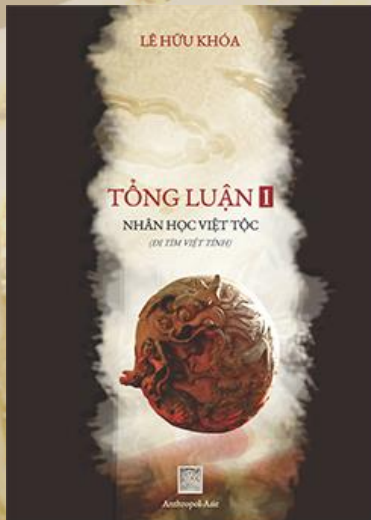


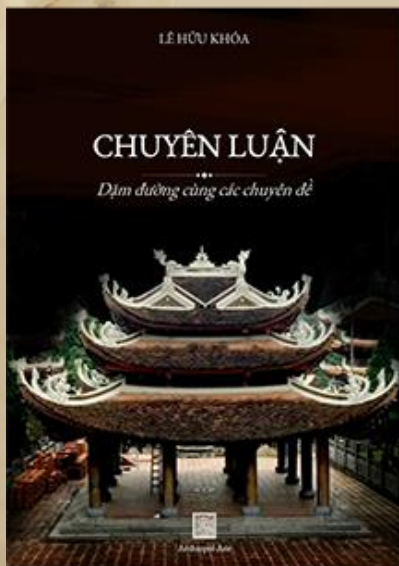
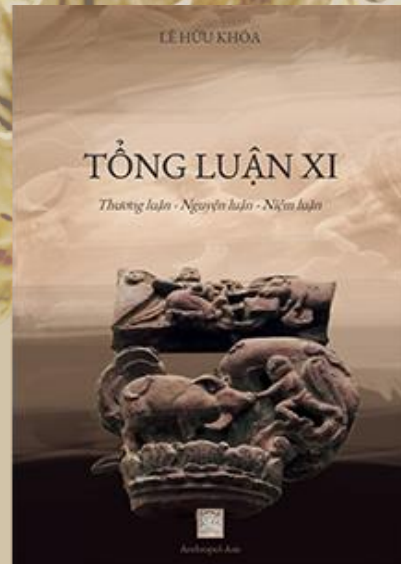






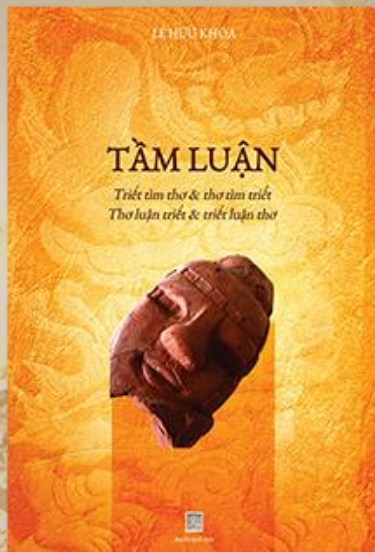
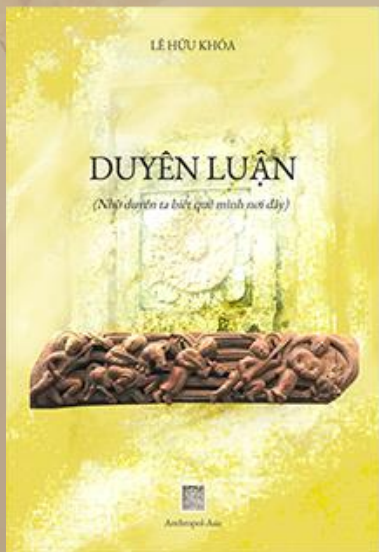
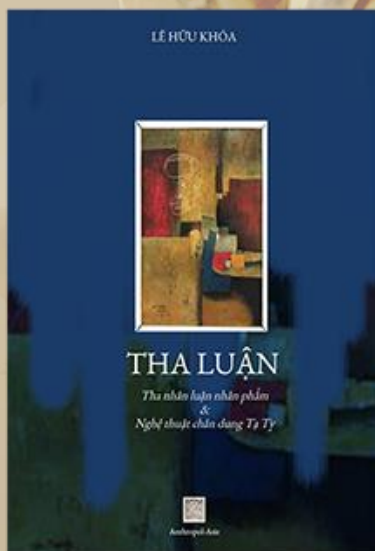
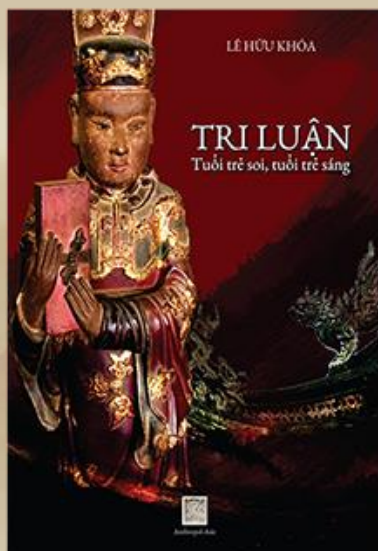
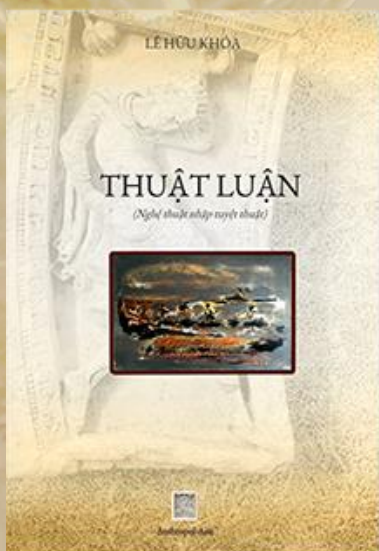
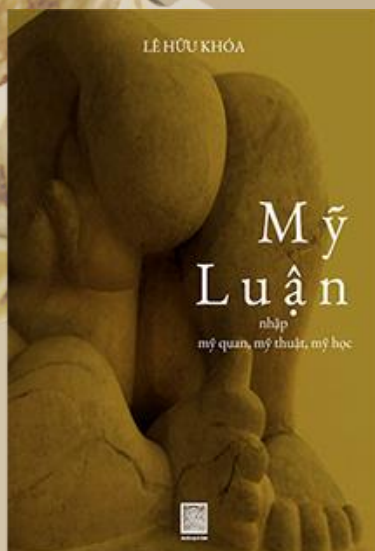
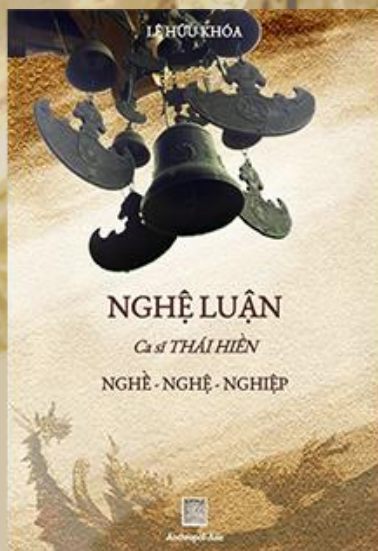
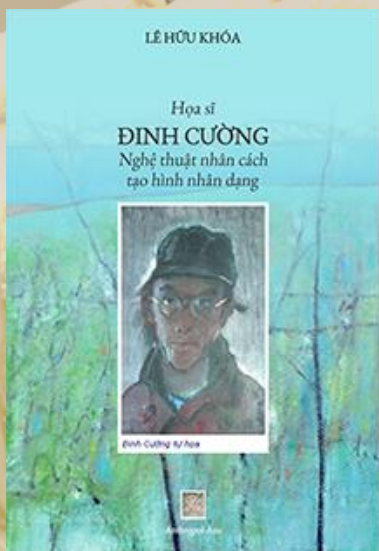
***KHOA
HỌC
LUẬN***

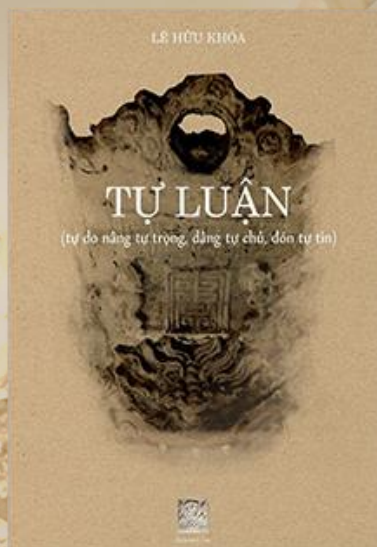
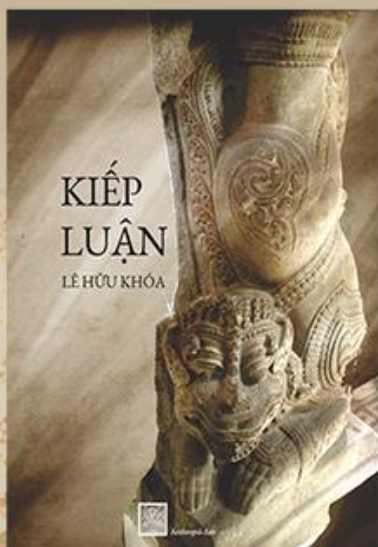
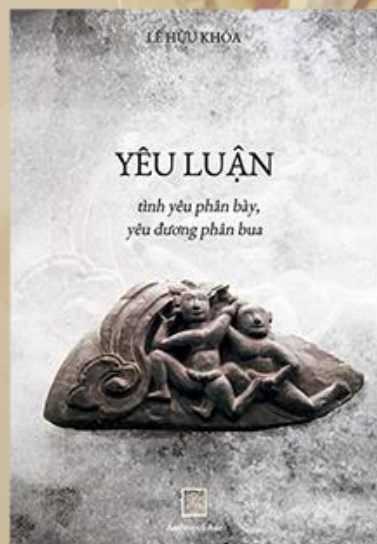
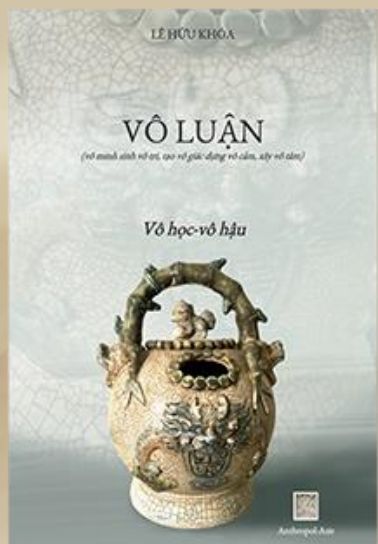
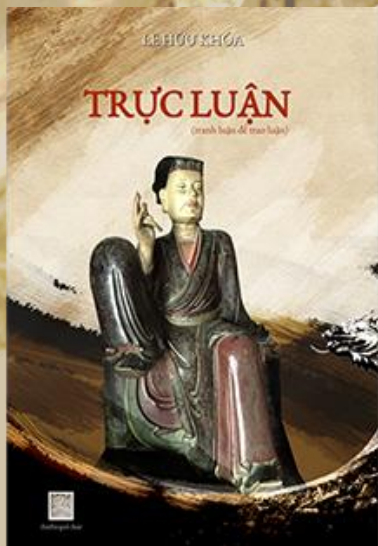
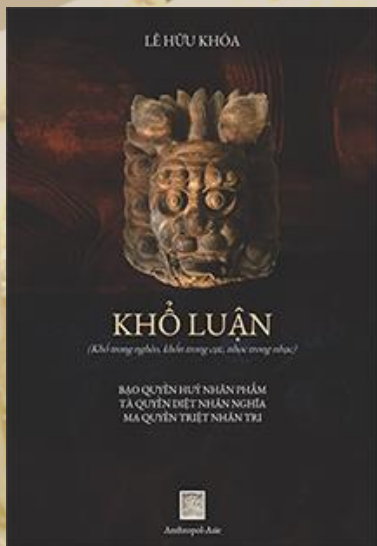






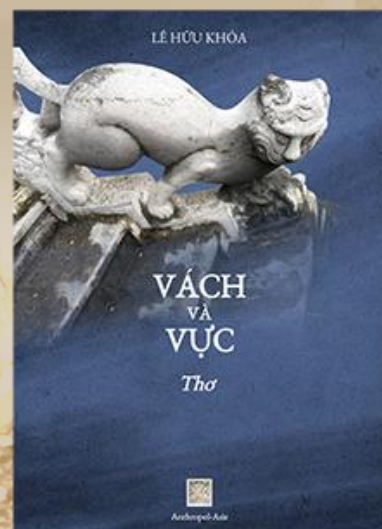
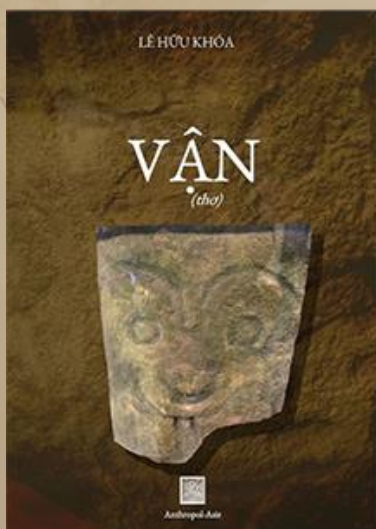
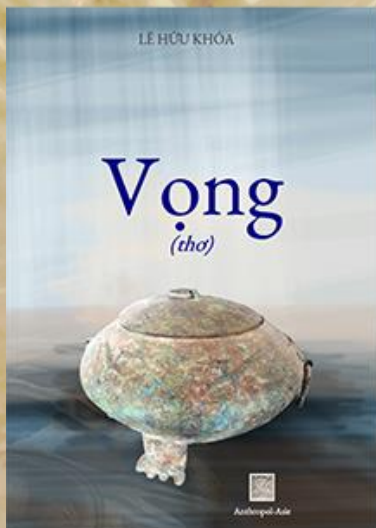
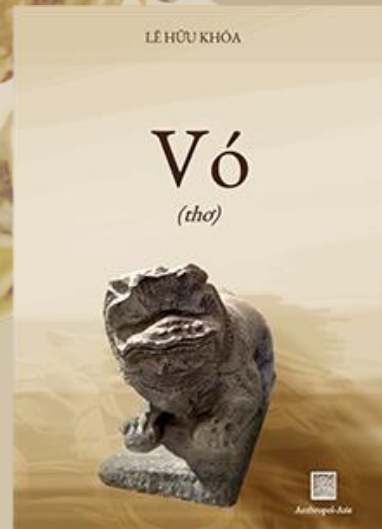
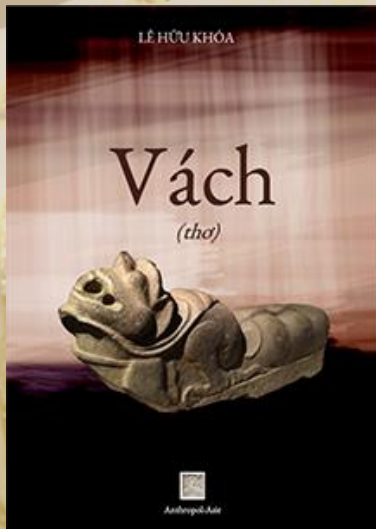
MỸ
LUẬN

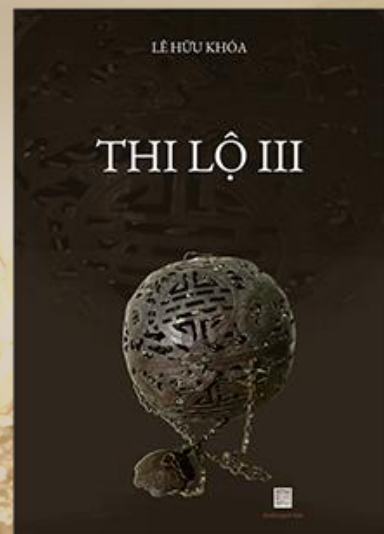
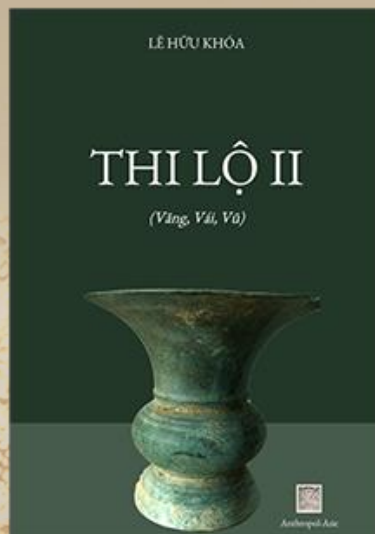
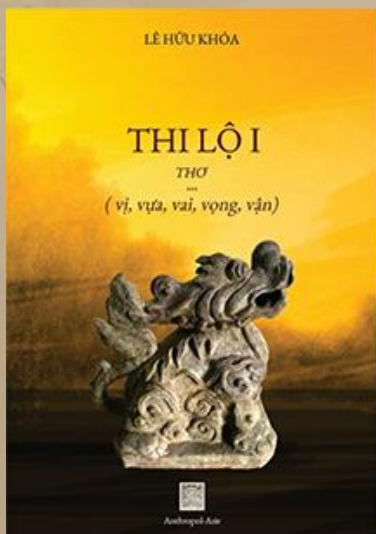
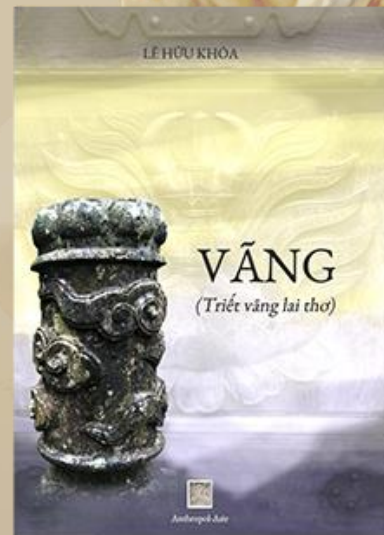
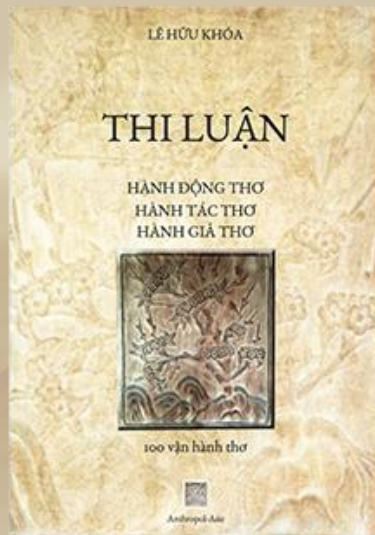
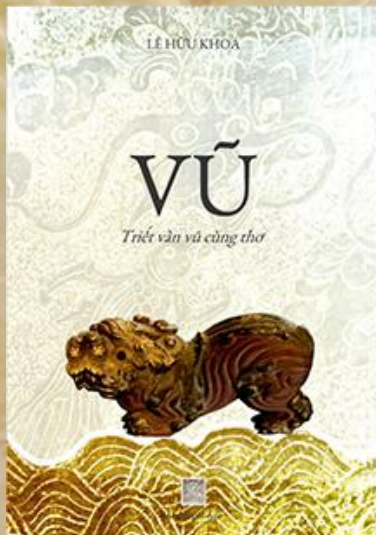






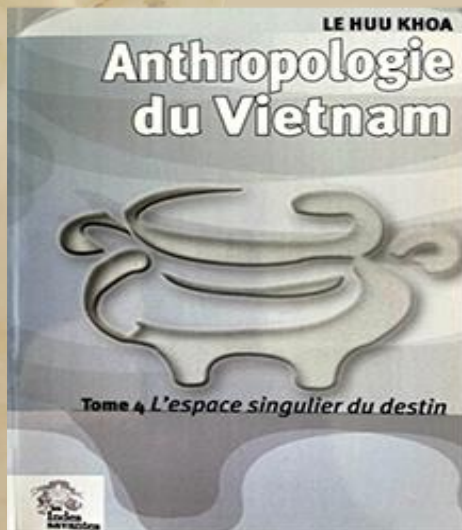
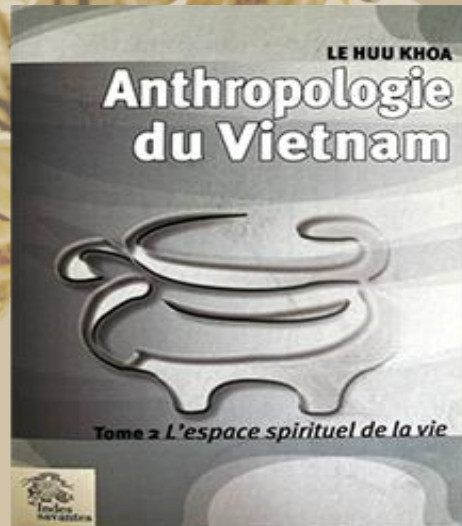
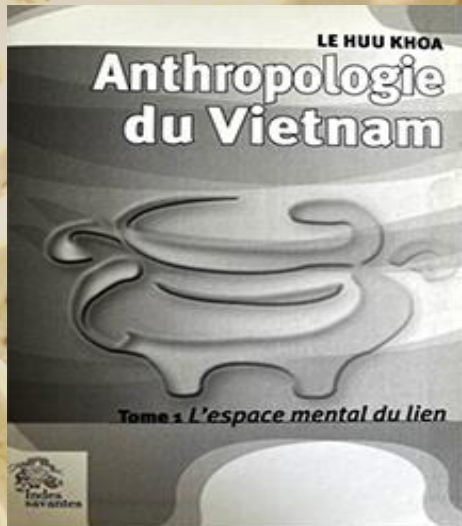
THI LUẬN

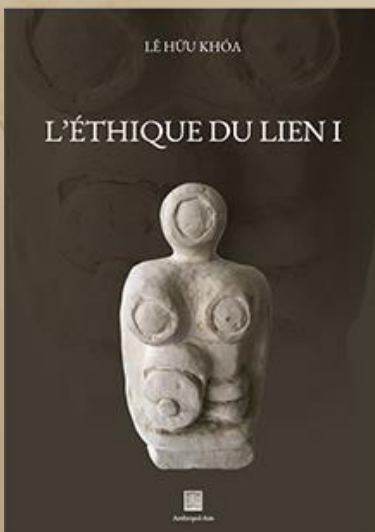
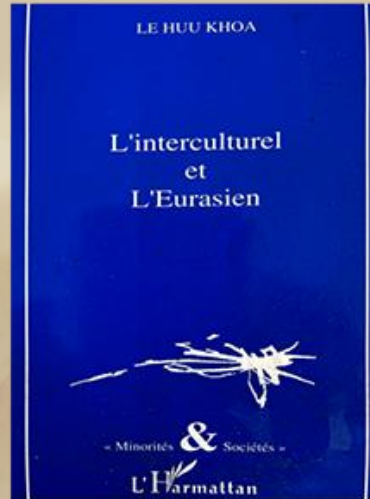
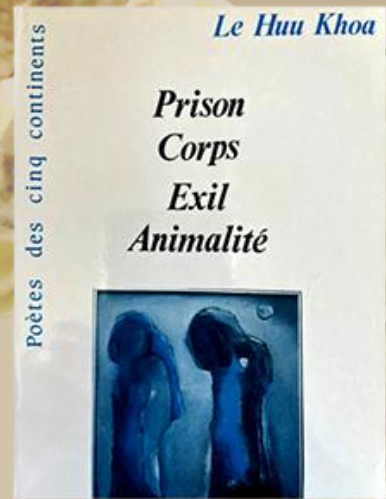






XÃ LUẬN







NHÂN LUẬN







LE

Huu - Khoa

Doctorat d'État, École des Hautes Études en Sciences Sociales de Paris.

Tiến sĩ quốc gia trường gia cao học khoa học xã hội Paris

Doctorate, School for Advanced Studies in Social Sciences, Paris

巴黎社会科学高等学院博士 -

Doctorat en sociologie, Université Nice-Sophia Antipolis

Tiến sĩ xã hội học đại học Nice-Sophia Antipolis.

PhD in Sociology, Sophia Antipolis University, Nice

尼斯索非亚-安提波利斯大学社会学博士

Directeur d'Anthropol-Asie, Editions Les Indes Savantes.

Giám đốc biên tập Anthropol-Asie,

Anthropol-Asie éditeur, publisher : Les Indes Savantes

《亚洲人类学》主编 - 印度学者出版社

Président du GRISEA-Groupe de Recherche sur l'immigration du sud-est asiatique

Chủ tịch nhóm Nghiên cứu Nhập cư Đông Nam Á

President of GRISEA – Research group on immigration in south-east Asia.

东南亚移民研究主席

Expert à l'UNESCO, Programme "Luttes contre la discrimination"

Cố vấn Chương trình Chống Kỳ thị của UNESCO – Liên Hiệp Quốc.

UNESCO expert, Program «Fight against discrimination ».

联合国教科文组织“反对种族歧视”项目专家

Expert au CIEP- Centre international d'études pédagogiques.

Cố vấn Trung tâm quốc tế giáo khoa

Expert at CIEP – International center for pedagogical studies

法国国际教育研究中心专家

Expert d'évaluation des enseignements et des recherches de l'Université Bourgogne-Franche-Comté.

Cố vấn thẩm định giáo dục và nghiên cứu đại học Franche-Comté

Assessment expert on education and researches at Franche-Comté University

贝桑松大学教学研究评估专家

Membre du comité de rédaction de la Revue *Hommes&Migrations*.

Biên tập viên tạp chí *Hommes&Migrations*.

Editorial board member for the periodical “Hommes & Migrations”

《人类&迁移》杂志编辑部成员

Membre du comité scientifique de la Cité et l'histoire de l'immigration.

Thành viên hội đồng khoa học bảo tàng lịch sử nhập cư

Scientific board member of Cité of migration

“移民历史城”科研委员会成员

Membre du Conseil Scientifique de l'IRASEC-Institut de Recherche sur l'Asie du Sud-Est.

Thành viên hội đồng khoa học Viện nghiên cứu Đông nam á

IRASEC Scientific board member (Research Institute on South East Asia)

东南亚研究所科研委员会成员

Membre invité du Groupe Altérité, Chaire sur l'altérité, du Collège des études mondiales.

Fondation de la maison des sciences de l'homme

Hội viên danh dự nhóm Thuyết khác biệt, Học viện nghiên cứu thế giới.

Guest member of the group “Altérité”, chamber an alterity, at Collège d'études mondiales.

世界研究协会“相异性”研究组特邀成员及教授。

Professeur des universités (membre du CNU. Sociologie-Démographie 2015-2019)

Giáo sư Đại học

Teacher at University

里尔三大（戴高乐大学）教师。